

Bản án số: 26/2018/HS-ST

Ngày 03 - 5 - 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG TỈNH LẠNG SƠN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Na.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vy Thị Lan

Bà Phùng Thị Thanh Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1997 tại xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Thọ. Nơi thường trú: Khu X, xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà: Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17 tháng 01 năm 2018. Có mặt.

- Bị hại: Hoàng Văn B, sinh năm 1974, nơi cư trú: Thôn M, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Đã chết.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Hoàng Văn X, sinh năm 1939; nơi cư trú: Thôn M, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Viết D, sinh năm 1985, nơi cư trú: Xóm P, xã K, huyện I, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn G, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn M, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11 tháng 12 năm 2017 Nguyễn Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-603.46 (chủ xe là anh Nguyễn Viết D) đi từ Hà Nội lên Lạng Sơn theo quốc lộ 1A đến km 60+00 thuộc địa phận thôn Q, xã J, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đây là đoạn đường có biển báo nguy hiểm số 207a, A đã không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã để xảy ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12K8-3511 (xe của anh Hoàng Văn G) do anh Hoàng Văn B điều khiển đi từ bên trái sang bên phải đường hướng Hà Nội – Lạng Sơn. Hậu quả: anh Hoàng Văn B tử vong tại chỗ; xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 174/2017/TT ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận nguyên nhân chết của Hoàng Văn B: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh phải do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn.

Tại bản Kết luận pháp y về hóa pháp số 646/PY-XNĐH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Viện pháp y quân đội đã kết luận: Mẫu máu của Hoàng Văn B gửi giám định có Ethanol, nồng độ 401,0mg/100ml máu.

Bản giám định kỹ thuật số 12/GĐKT-ĐK ngày 06 tháng 01 năm 2018 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn đã kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 29C- 603.46 trước khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe mô tô biển kiểm soát 12K8 - 3511 trước khi xảy ra tai nạn các hệ thống an toàn của xe đầy đủ các cơ cấu, chi tiết, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác đã thu thập được, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn là đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm số 207a “giao nhau với đường không ưu tiên” còn hiệu lực. Nguyễn Văn A điều khiển xe ô tô không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ dẫn đến để xảy ra tai nạn. Hành vi của A đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải. Hành vi của Hoàng Văn B chuyển hướng sang đường thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu báo rẽ, có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu

vượt quá quy định, đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1, 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Viết D (chủ xe ô tô) đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tinh thần và hỗ trợ nuôi hai con nhỏ của Hoàng Văn B, chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 12K8 - 3511 với tổng số tiền là 208.000.000đ (Hai trăm linh tám triệu đồng). Gia đình bị hại đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn A.

Về vật chứng: 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 29C- 603.46 và giấy tờ xe, 01 xe mô tô biển kiểm soát 12K8-3511. Cơ quan điều tra đã xử lý xong.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSCL ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá về động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 09 tháng đến 01 năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy phép lái xe.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, phù hợp với biên bản hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định vv... Như vậy có đủ cơ sở để xác định hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Văn A như sau:

[3] Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11 tháng 12 năm 2017 Nguyễn Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C-603.46 đi đến km 60+00 QL1A thuộc địa phận thôn Q, xã J, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đây là đoạn đường có biển báo nguy hiểm số 207a, Nguyễn Văn A đã không giảm tốc độ đến mức an toàn nên đã đề xảy ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 12K8-3511 do anh Hoàng Văn B điều khiển đi từ bên trái sang bên phải đường hướng Hà Nội – Lạng Sơn. Hậu quả: anh Hoàng Văn B tử vong tại chỗ.

[4] Nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29C - 603.46 đã không chấp hành biển báo hiệu đường bộ và không làm chủ tốc độ, dẫn đến đề xảy ra tai nạn.

[5] Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Văn A đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và điểm 1 khoản 1 điều 5 thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ giao thông vận tải, cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng. Bản cáo trạng số 25/CT-VKSCL ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị đối với Nguyễn Văn A là hợp lý cần được chấp nhận.

[6] Bị cáo Nguyễn Văn A là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều kiện điều khiển được việc làm của bản thân. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Vì chủ quan, tự tin, không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông mà bị cáo đã gây ra tai nạn và hậu quả làm cho anh Hoàng Văn B tử vong, chính vì vậy bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cụ thể:

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu được xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cũng đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, đến nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm, mặt khác gia đình người bị hại tại phiên tòa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[10]. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả và nhân thân của bị cáo, Nguyễn Văn A có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo, nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết, mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật.

[11] Về bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Nguyễn Văn A đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình nạn nhân số tiền 208.000.000đ (hai trăm linh tám triệu đồng). Tại phiên tòa ông Hoàng Văn X là người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét về vấn đề bồi thường.

[12] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Nguyễn Văn A ngay sau khi kết thúc phiên tòa vì Tòa án không cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[16] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; Điều 45 và khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 01(một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 03 tháng 5 năm 2018. Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Z, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo Nguyễn Văn A có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tòa án trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn A 01 giấy phép lái xe hạng B2, mang tên Nguyễn Văn A ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Công an huyện Chi Lăng;
- CCTHA dân sự huyện Chi Lăng;
- UBND xã y,Huyện Z,Tỉnh:Phú Thọ
- Bị cáo; ĐD hợp pháp của bị hại; Người có QLNVLQ,
- Lưu hồ sơ.

(Đã Ký)

Hoàng Văn Na